TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/DS-ST
Ngày 30/9/2020.
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiều.

Ông Trịnh Tiến Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc: Không tham gia.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số 58/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn ông Nguyễn Văn Kh, bị đơn ông Lê Văn C và người làm chứng ông Nguyễn Trung Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2020, bản tự khai ngày 04/8/2020 và lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Kh thể hiện như sau:

Do có mối quan hệ họ hàng của nhau nên trước đó ông đã thế chấp nhà và đất cho Ngân hàng nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện Hậu Lộc để vay cho ông Lê Văn C số tiền 200.000.000 đồng, đến hạn trả Ngân hàng ông C không có tiền trả, ông đã nhiều lần đòi thì ông C vay tiền của người khác trả cho ông để ông đảo sổ Ngân hàng. Sau khi trả

tiền cho Ngân hàng xong thì ông tiếp tục vay để đưa cho ông C, do đó ngày 16/01/2018 ông Lê Văn C có đến nhà ông và viết giấy biên nhận vay số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) việc ông C viết giấy biên nhận tiền có anh Nguyễn Trung Th (là em vợ ông C) ký người chứng kiến. Chúng tôi thỏa thuận ông C sẽ có trách nhiệm trả lãi hàng tháng cho tôi để tôi trả lãi cho Ngân hàng. Sau khi vay ông C đã trả cho tôi được 10 tháng lãi, từ ngày 16/01/2018 đến ngày 16/10/2018 và kể từ ngày 17/11/2018 đến nay ông Lê Văn C không đưa tiền lãi để ông trả lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Từ đó đến nay, mặc dù ông đã nhiều lần đến hỏi nợ nhưng ông C vẫn khất lần khất lượt không trả nợ cho ông. Nay ông đề nghị Tòa án buộc ông Lê Văn C có trách nhiệm trả cho ông số nợ là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), và yêu cầu ông C trả tiền lãi theo lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam kể từ ngày 17/11/2018 cho đến ngày xét xử với mức lãi suất là 9%/ năm và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông C trả hết số nợ trên.

Tại bản tự khai ngày 12/8/2020 của ông Lê Văn C thể hiện:

Do quen biết họ hàng phía bên gia đình ngoại nên ngày 16/01/2018 tôi có viết giấy biên nhận tiền của ông Nguyễn Văn Kh để vợ tôi là Nguyễn Thị Bích H làm ăn và lấy tiền đảo sổ ngân hàng. Số tiền vay là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), lãi suất theo ngân hàng nông nghiệp, số tiền này ông Kh vay Ngân hàng cho chúng tôi vay, khi tôi viết giấy biên nhận tiền có anh Nguyễn Trung Th là em vợ tôi ký là người làm chứng. Sau khi vay vợ tôi đã trả cho cho ông Kh được 10 tháng tiền lãi mỗi tháng 1.500.000 đồng tính từ tháng 01/2018 đến tháng 10/2018 thì không trả lãi nữa. Lý do khi đó việc làm ăn bị thua lỗ nên không có khả năng để trả lãi nữa, vì vậy đến thời điểm hiện tại số tiền tôi viết giấy biên nhận của ông Kh vẫn chưa trả được. Nay ông Kh khởi kiện đến Tòa án yêu cầu tôi phải trả số tiền đã nhận của ông Kh, do điều kiện kinh tế của tôi hiện nay đang gặp khó khăn và còn nợ Ngân hàng nên tiền lương của tôi đang phải trả cho ngân hàng, vì vậy chưa thể có để trả cho ông Kh ngay được, tôi đề nghị ông Kh cho tôi được khất nợ trả dần sau khi tôi trả hết nợ cho Ngân hàng tôi sẽ trả gốc và lãi cho ông Kh sau.

Tại bản tự khai ngày 12/8/2010 của người làm chứng anh Nguyễn Trung Th thể hiện:

Ngày 16/01/2018 tại nhà ông Kh ở xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Tôi có chứng kiến việc ông Kh đưa cho ông Lê Văn C, ở xã C, huyện L số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), ông C đã nhận đủ số tiền. Mục đích ông Kh đưa tiền cho ông C và hai bên giao hẹn như thế nào tôi không được biết. Nay ông Kh khởi kiện ông C về việc vay tiền mà ông C chưa trả cho ông Kh, với tư cách là người làm chứng. Tôi xin xác nhận việc ông Kh có đưa cho ông C số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) là đúng sự thật.

Ngày 12/8/2020 Ông Lê Văn C có đơn từ chối tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vì lý do công việc bận. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Tại biên bản phiên họp công khai chứng cứ ngày 20/8/2020 ông Nguyễn Văn Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn C phải có trách nhiệm trả cho

ông số tiền gốc 200.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện L là 9%/năm tính từ ngày 17/11/2018 cho đến ngày Tòa án xét xử.

Nguyên đơn không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Văn Kh có cho ông Lê Văn C vay tiền có người làm chứng, đến hạn thanh toán ông C không trả, đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên khởi kiện đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và ông Lê Văn C có nơi cư trú tại thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Kh, bị đơn ông Lê Văn C, người làm chứng anh Nguyễn Trung Th đã có bản tự khai, đã nhận thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ngày 22/9/2020 Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa ông Lê Văn C vắng mặt không có lý do. Tòa án hoãn phiên tòa và đã giao Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Lê Văn Ca. Ngày 24/9/2020 ông Lê Văn C và anh Nguyễn Trung Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Văn C và anh Nguyễn Trung Th.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Ngày 16/01/2018 ông Lê Văn C viết giấy biên nhận vay tiền của ông Nguyễn Văn Kh với số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay để đảo sổ ngân hàng, lãi suất theo lãi suất Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, khoản tiền trên ông C mới trả lãi cho ông Kh được 10 tháng (từ ngày 16/01/2018 đến ngày 16/10/2018), từ ngày 17/11/2018 đến nay ông C chưa trả cho ông Kh số tiền gốc và lãi. Nay ông Kh yêu cầu ông C phải trả cho ông Kh số tiền 200.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam từ ngày 17/11/2018 cho đến ngày Tòa án xét xử là 9%/năm.

Do ông C có đơn từ chối tham gia phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải vì lý do bận công việc, ông C đã có bản tự khai, đã được nhận thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ nhưng không có ý kiến bổ sung. Tòa án không tiến hành hòa giải được do ông C có đơn từ chối hoà giải vì vậy hai bên không thống nhất được hình thức và thời gian trả nợ. Người làm chứng anh Nguyễn Trung Th cũng có lời khai thừa nhận có chứng kiến việc ông C vay tiền của ông Kh là

đúng sự thật nên nay buộc ông Lê Văn C có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn Kh số tiền gốc 200.000.000 đồng.

Về lãi suất: Ông Nguyễn Văn Kh yêu cầu ông Lê Văn C trả số tiền lãi theo mức lãi suất 9%/ năm kể từ ngày 17/11/2018 cho đến khi Tòa án xét xử. Xét thấy trong giấy biên nhận tiền ông C đã thỏa thuận trả lãi cho ông Khánh theo mức lãi suất của Ngân hàng, không ghi cụ thể mức lãi suất là bao nhiêu phần trăm. Nhưng mức lãi suất ông C yêu cầu không vượt quá quy định của pháp luật và phù hợp với khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận. Nhưng do hai bên không thống nhất được hình thức và thời gian trả nên nay buộc ông Lê Văn C có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn Kh số tiền gốc 200.000.000 đồng và số tiền lãi phát sinh như trên.

Tiền lãi được tính từ ngày 17/11/2018 đến ngày 30/9/2020 (ngày xét xử sơ thẩm) là 683 ngày. Cụ thể: (200.000.000 đồng x 9%/năm : 365 ngày x 683 ngày = 33.682.000 đồng). Như vậy, tổng số tiền ông Lê Văn C phải trả cả gốc và lãi là 200.000.000 đồng + 33.682.000 đồng = 233.682.000 đồng (Hai trăm ba mươi ba triệu sáu trăm tám hai nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2020 cho đến khi ông C trả hết số nợ trên.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Lê Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 278, 280, 357, 463, 466, 468, khoản 2 Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điểm b khoản 1 Điều 24, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Kh.

2. Buộc ông Lê Văn C phải trả cho ông Nguyễn Văn Kh tổng số tiền là 233.682.000 đồng (Hai trăm ba mươi ba triệu sáu trăm tám hai nghìn đồng).

Trong đó: Tiền gốc là 200.000.000 đồng, tiền lãi là 33.682.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

*Về án phí***:** Ông Lê Văn C phải chịu 11.684.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo**:** Ông Nguyễn Văn Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lê Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hậu Lộc.*
- *Chi cục THADS huyện Hậu Lộc.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa
(Đã ký)

Cao Thị Nga